

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT**

NGUYỄN TẤN ĐỨC

**TỘI HÀNH NGHỀ MÊ TÍN, DỊ ĐOAN
THEO LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM**

Chuyên ngành: Luật hình sự và tổ tụng hình sự
Mã số: 60 38 01 04

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2015

**Công trình được hoàn thành tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

Cán bộ hướng dẫn khoa học: GS. TS. ĐỖ NGỌC QUANG

***Phản biện 1:***

***Phản biện 2:***

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi giờ, ngày tháng năm 2015

Có thể tìm hiểu luận văn tại

**Trung tâm tư liệu Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội
Trung tâm Thông tin – Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội**

MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

Trang

Trang phụ bìa

Lời cam đoan

Mục lục

Danh mục từ viết tắt

Danh mục các bảng

MỞ ĐẦU1

Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TỘI HÀNH NGHỀ MÊ

TÍN DỤNG ĐOAN TRONG LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM7

1.1. Các khái niệm có liên quan.....7

1.1.1. Khái niệm mê tín dị đoan7

1.1.2. Khái niệm hành nghề mê tín dị đoan.....12

1.1.3. Khái niệm tội hành nghề mê tín dị đoan14

**1.2. Quy định của Bộ luật hình sự 1999 về Tội hành nghề mê
tín dị đoan17**

1.2.1. Các dấu hiệu pháp lý17

1.2.2. Chế tài hình sự được áp dụng đối với người phạm tội hành nghề
mê tín dị đoan27

1.2.3. Phân biệt tội hành nghề mê tín dị đoan với xử phạt vi phạm hành
chính về hành nghề mê tín dị đoan.....28

Chương 2: THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VÀ NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT NÂNG CAO ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỚI TỘI HÀNH NGHỀ MÊ TÍN DỤNG ĐOAN32

**2.1. Thực tiễn áp dụng pháp luật hình sự đối với tội hành nghề
mê tín dị đoan.....32**

2.1.1. Kết quả đạt được và những tồn tại trong áp dụng pháp luật hình
sự đối với tội hành nghề mê tín dị đoan trong phạm vi toàn quốc
và tỉnh Đắk Lắk.....32

2.1.2. Những nguyên nhân gây nên những tồn tại trong áp dụng pháp
luật hình sự đối với tội hành nghề mê tín dị đoan.....45

**2.2. Quan điểm của Đảng, Nhà nước và các kiến nghị, đề xuất nâng
cao hiệu quả áp dụng pháp luật hình sự đối với tội hành nghề
mê tín dị đoan.....51**

2.2.1. Quan điểm của Đảng, Nhà nước đấu tranh với các hành vi có liên quan đến mê tín dị đoan	51
2.2.2. Đề xuất, kiến nghị hoàn thiện pháp luật hình sự về những hành vi phạm tội liên quan đến tội hành nghề mê tín dị đoan và các tội phạm khác có liên quan đến mê tín dị đoan	53
2.2.3. Đề xuất, kiến nghị về tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa đấu tranh với mê tín dị đoan và hành nghề mê tín dị đoan	58
2.2.4. Đề xuất, kiến nghị về tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong nhân dân đấu tranh với hành vi mê tín dị đoan, hành nghề mê tín dị đoan	63
2.2.5. Đề xuất, kiến nghị về nâng cao đời sống vật chất và tinh thần trong nhân dân	66
KẾT LUẬN	71
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	72

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Sự ổn định xã hội luôn là tiền đề cần thiết cho sự phát triển tích cực của xã hội. Ngày nay, sự ổn định trật tự xã hội còn là một trong những tiêu chí đánh giá sự văn minh, phát triển của mỗi quốc gia. Để có được an toàn xã hội, trật tự công cộng, môi trường xã hội lành mạnh, đòi hỏi Nhà nước, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phải có trách nhiệm xây dựng, thực hiện và bảo vệ các quy tắc, trật tự sinh hoạt chung trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Trong những năm gần đây, công cuộc phát triển kinh tế xã hội của nước ta đã có những bước phát triển đáng khích lệ. Tuy nhiên, cùng với những biểu hiện mặt trái của kinh tế thị trường, tình hình mê tín dị đoan có chiều hướng diễn biến phức tạp. Đã có một thời gian, mê tín dị đoan ở nước ta lắng hẳn xuống và co hẹp lại do phong trào xây dựng nếp sống văn minh gia đình văn hoá mới được đẩy mạnh. Nhưng những năm gần đây, mê tín dị đoan có chiều hướng phát triển với nhiều hình thức khác nhau. Nó đã lôi kéo đông đảo tầng lớp nhân dân, không chỉ ở những người lớn tuổi lạc hậu và kém văn hoá mà trong cả một bộ phận cán bộ Đảng viên kém nhận thức và thiếu gương mẫu. Họ trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia hoặc đồng tình ủng hộ những quan niệm mê tín dị đoan... tội phạm này thông qua nhiều hình thức như: cúng bái, tế lễ, bói toán, đồng bóng, gọi hồn... không những không giảm mà còn có chiều hướng trỗi dậy, khó kiểm soát.

Thực tế ở nước ta, những sinh hoạt tôn giáo tập trung, các nghi lễ tập thể có tính bắt buộc của giáo luật các tôn giáo được tôn trọng. Một số lễ hội của các tôn giáo được tổ chức rầm rộ với quy mô lớn như Lễ hội Noel, Lễ Phật Đản, Lễ hội Chùa Bà... trở thành sự kiện quan trọng không chỉ của riêng đồng bào tôn giáo mà còn là ngày hội chung của toàn dân, lôi cuốn hàng vạn người tham gia.

Tuy nhiên, bên cạnh những tư tưởng tiến bộ về tôn giáo, tín ngưỡng, thì một bộ phận nhân dân vẫn còn mang tư tưởng lạc hậu dẫn đến có hành vi hoặc là nạn nhân của tội hành nghề mê tín dị đoan. Do nhận thức kém, nhiều bệnh nhân vẫn tin vào phép màu của trò chữa bệnh đồng bóng, bằng bùa chú, lầy “vong” hay lên đồng. Lợi dụng sự thiếu hiểu biết khoa học của một bộ phận người dân, một số người đã thực hiện hành vi phạm tội nhằm trục lợi bất chính đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến một bộ phận dân cư.

Tội hành nghề mê tín dị đoan đã và đang gây nhiều ảnh hưởng xấu trong xã hội, gây tác hại cho nhiều gia đình, cá nhân, làm lãng phí thời gian, tiền của, tâm sức. Thậm chí còn xuyên tạc chính sách của Đảng và nhà nước ta về tự do tín ngưỡng và bài trừ mê tín dị đoan. Chính sự phát triển của các loại hình mê tín, dị đoan ngày càng tinh vi đã ảnh hưởng không nhỏ đến trật

tự trị an xã hội, đặc biệt ở các vùng miền mà trình độ dân trí còn thấp.

Trước sự “báo động” về hành vi hành nghề mê tín dị đoan luôn diễn biến phức tạp, tác giả chọn đề tài: ***“Tội hành nghề mê tín dị đoan theo Luật Hình sự Việt Nam”*** làm luận văn tốt nghiệp thạc sỹ.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Hiện nay, các công trình nghiên cứu về tội hành nghề mê tín dị đoan là không nhiều tập trung ở các sách, giáo trình của các trường đại học cũng như những bình luận khoa học chung của các luật gia liên quan đến vấn đề này. Điển hình như một số công trình sau: Đinh Văn Đề, Bình luận khoa học Bộ luật hình sự - Phần các tội phạm – Tập IX, Nxb Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2006; Phạm Văn Beo, Luật hình sự Việt Nam (Quyển 2), Nxb chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009; Đại học luật Tp. Hồ Chí Minh, Giáo trình luật hình sự Việt Nam (phần các tội phạm – quyển 2), Nxb Hồng Đức, 2013; Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, đề tài độc lập cấp Nhà nước, Xu hướng phát triển của tôn giáo hiện nay ở nước ta và những vấn đề đặt ra cho công tác lãnh đạo và quản lý, Hà Nội, 2002. Công trình nghiên cứu khá toàn diện về bản chất, vai trò của tôn giáo, tín ngưỡng trên tinh thần những quan điểm đổi mới; chỉ ra xu hướng phát triển phức tạp của nó trên thế giới và ở nước ta. Công trình có bản khuyến nghị với Đảng và Nhà nước về quan điểm và giải pháp giải quyết những vấn đề tôn giáo, tín ngưỡng; Lê Quý Hiền, *Tự do tín ngưỡng và mê tín dị đoan*, Tạp chí Văn hoá nghệ thuật, số 4/1995. Tác giả nêu lên tình trạng phát triển mê tín dị đoan lẫn lộn, mập mờ với tín ngưỡng tôn giáo; Hồ Liên, *Nhu cầu tín ngưỡng và hiện tượng mê tín dị đoan hiện nay*, Tạp chí Thông tin lý luận, số 6/1995. Tác giả nêu lên những điều kiện môi trường xã hội, văn hoá ở Hà Nội có ảnh hưởng đến sự nảy sinh nhu cầu tín ngưỡng của sinh viên; PGS, TS Nguyễn Đức Lữ có bài "Bàn thêm về tín ngưỡng và mê tín dị đoan" đăng trên tạp chí Công tác tư tưởng - văn hoá số 6/1992. Trong đó, tác giả trình bày mối quan hệ giữa tín ngưỡng, tôn giáo với mê tín dị đoan; Ngô Hữu Thảo: Hoạt động mê tín dị đoan phải bị phê phán và loại bỏ. Tạp chí Công tác tư tưởng số tháng 10/2000. Tác giả nêu những vấn đề bức xúc hiện nay của mê tín dị đoan và kiến nghị một số giải pháp loại bỏ; Phạm Vũ Dũng, *Đôi điều suy nghĩ về sinh hoạt cầu cúng*, Tạp chí Công tác Tư tưởng - Văn hoá số 7/1992. Trong đó tác giả nêu lên mối quan hệ giữa tín ngưỡng tôn giáo và mê tín dị đoan; những khó khăn trong việc phân biệt đó và tác hại của nó; Viện Chủ nghĩa xã hội khoa học, thuộc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh có đề tài khoa học cấp cơ sở "Tìm hiểu hiện tượng mê tín dị đoan của tầng lớp thanh niên, sinh viên ở một số trường đại học tại Hà Nội: Thực trạng nguyên nhân và khuyến nghị", đề cập tương đối hệ thống về mặt lý luận cũng như việc khảo sát thực trạng mê tín dị đoan đối với một

đối tượng cụ thể là thanh niên, sinh viên ở Hà Nội, qua đó nêu các giải pháp đấu tranh khắc phục tình trạng đó; đề tài “*Mê tín dị đoan và việc bài trừ các hoạt động mê tín dị đoan tại đền Sòng Sơn - Bìm Sơn - Thanh Hoá trong giai đoạn hiện nay*”. Tuy nhiên, điểm hạn chế là có đề tài chỉ nghiên cứu một cách khái quát, chung nhất về tội hành nghề mê tín dị đoan mà chưa đi sâu vào bản chất cũng như cách thức khắc phục, có đề tài lại chỉ nghiên cứu một số khía cạnh chuyên sâu trong địa bàn cụ thể mà chưa nghiên cứu một cách khái quát chung trên các địa phương khác v.v... .

Tuy nhiên, các công trình trên chỉ nghiên cứu một cách khái quát, chung nhất về tội hành nghề mê tín dị đoan mà chưa đi sâu vào bản chất cũng như cách thức khắc phục liên quan đến tội hành nghề mê tín dị đoan ở nước ta.

3. Mục đích nghiên cứu

Mục tiêu của đề tài là nhằm góp phần xác lập cơ sở khoa học, cơ sở pháp lý trong việc nhận thức bản chất của tội hành nghề mê tín dị đoan và vấn đề xử lý, trừng trị, răn đe hành vi này, từ đó mở rộng đề xuất một số giải pháp đấu tranh phòng ngừa đối với loại tội phạm này một cách thiết thực, có hiệu quả. Để thực hiện được mục tiêu đó đề tài giải quyết các nhiệm vụ sau:

- Nghiên cứu, phân tích nguồn gốc hình thành cũng như tính chất nguy hiểm của mê tín dị đoan và tội hành nghề mê tín, dị đoan.
- Nghiên cứu, phân tích quy định của pháp luật hình sự trong việc xử lý các hành vi hành nghề mê tín dị đoan trên phạm vi cả nước.
- Đánh giá thực trạng pháp luật, thực tiễn tình trạng tội phạm về mê tín dị đoan tại các địa phương trên cả nước.

4. Phạm vi nghiên cứu và đối tượng nghiên cứu của đề tài.

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là những quy định của pháp luật về tội hành nghề mê tín dị đoan.

Về phạm vi nghiên cứu của đề tài chỉ tập trung nghiên cứu các quy định của Bộ luật hình sự 1999 về tội hành nghề mê tín dị đoan được áp dụng trên phạm vi toàn quốc và trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk từ năm 2011 đến năm 2014.

5. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu được tác giả sử dụng đồng bộ trong quá trình thực hiện luận văn là phương pháp biện chứng, phân tích, so sánh, tổng hợp, giải thích kết hợp với việc nêu các ví dụ, phân tích các bản án minh họa.

6. Ý nghĩa khoa học của đề tài

Đề tài cố gắng nghiên cứu tương đối toàn diện tội hành nghề mê tín dị đoan được quy định tại Điều 247 BLHS 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Đồng thời cũng nêu một số đề xuất, kiến nghị nhằm góp phần tiếp tục hoàn thiện các quy định của pháp luật hình sự trong việc xử lý các hành vi hành nghề mê tín dị đoan và bài trừ các tệ mê tín dị đoan.

7. Cơ cấu của đề tài

Cơ cấu của luận văn, ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo có hai chương:

Chương 1. Những vấn đề chung về tội hành nghề mê tín dị đoan trong luật hình sự Việt Nam.

Chương 2. Thực tiễn áp dụng pháp luật hình sự và những kiến nghị, đề xuất nâng cao hiệu quả đấu tranh với tội hành nghề mê tín dị đoan.

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TỘI HÀNH NGHỀ MÊ TÍN DỊ ĐOAN TRONG LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM

1.1. Các khái niệm có liên quan

1.1.1. Khái niệm mê tín dị đoan

Trong đời sống xã hội ta hiện nay, mê tín dị đoan được coi là hiện tượng có tính phổ biến trong cộng đồng dân cư không chỉ ở Việt Nam mà hầu hết tại tất cả các quốc gia trên thế giới. Có ý kiến cho rằng, mê tín dị đoan là những hình thức tồn tại đầu tiên trước khi hình thành các tôn giáo. Trong xã hội công xã nguyên thủy, do trình độ lực lượng sản xuất chưa phát triển, con người cảm thấy yếu đuối và bất lực trước tự nhiên rộng lớn và bí ẩn.

Tuy nhiên, cho đến khi hình thành các tôn giáo, thậm chí khi trình độ phát triển lực lượng sản xuất ngày một nâng cao, kinh tế đã được cải thiện, xã hội ngày càng trở nên công bằng, dân chủ hơn thì hiện tượng mê tín dị đoan không những không giảm, mà cũng lại có xu hướng tăng lên về số lượng người tin vào những điều không thể giải thích được. Các hành vi mê tín dị đoan trong đời sống xã hội vô cùng đa dạng. Có những hành vi theo quan niệm cá nhân và có những hành vi theo quan niệm của một nhóm người, một địa phương, một vùng hoặc một cộng đồng dân tộc. Có thể nói mê tín dị đoan là một hiện tượng xã hội xuất hiện ở mọi nơi. Những hành vi có tính mê tín dị đoan thể hiện như: Các hình thức lễ bái, cúng tế, cầu xin: cúng cô hồn, vong linh; cúng sao giải hạn; cầu tài lộc; cầu tự; cầu tình duyên, gia đạo; xi xăm, số đề v.v... . Ở Việt Nam, cứ đến rằm tháng bảy âm lịch (14/7) có rất nhiều nhà cúng vong linh, cô hồn để cầu mong được yên ổn, không bị quấy phá, đi liền đó là tục đốt vàng mã, tiền giấy và tổ chức cho trẻ con giật đồ cúng lễ gọi là “giật cô hồn”. Họ quan niệm rằng ngày rằm tháng bảy là ngày “xá tội vong nhân”, ngày các cô hồn được thả tự do đi lang thang; Các hình thức xem tướng số, bói toán: bói dáng người, bói chỉ tay, bói chân gà, bói mai rùa, bói chữ viết, bói chữ ký, gieo lá số tử vi, bói bài... .

Các hành vi mê tín dị đoan thường được biểu hiện dưới những hình thức lễ bái, cúng tế, cầu xin như cúng cô hồn, cúng sao giải hạn, cúng vái thổ công, hà bá để xin che chở; cầu tài lộc, tình duyên, gia đạo, cầu tự, xin xăm, xin số đề...; các hình thức bói toán, xem tướng số như xem tướng mạo, bói chỉ tay, gieo lá số tử vi, bói vi tính, bói bài...; các hình thức đoán và chữa bệnh trừ tà ma, đồng bóng như gieo rắc bệnh hoặc chữa bệnh bằng thuật bùa chú, thư, yểm (ém); các hình thức kiêng cử như kiêng đi ngày lẻ, kiêng số 13, kiêng mèo vào nhà, kiêng tiếng chim lợn, kiêng ra ngõ gặp đàn bà... . Nhìn chung, các hành vi mê tín dị đoan rất phong phú, đa dạng. Có những hành vi cổ xưa còn để lại, nhưng cũng có những hành vi mới xuất hiện hoặc do lai tạp, biến thể. Ví dụ như trong thời kỳ kinh tế thị trường, có những hiện tượng cúng đô la, cúng nhà lầu, cúng xe ô tô bằng giấy hoặc bói điện toán...

- Dạng thứ nhất là những nghi thức, cử chỉ xuất phát từ truyền thống hay thói quen. Thí dụ như đi xin xăm, hái lộc trong ngày Tết, bói bài, xem chỉ tay, xem tướng, tử vi, cúng sao giải hạn, đốt giấy tiền vàng bạc trong tang lễ, nấu cơm canh mời ông bà tổ tiên về dùng, v.v...

- Dạng thứ hai là những điều tốt lành cũng như những điều kiêng cử. Nhiều người tin rằng nếu họ làm (hay không làm) những điều này thì sẽ có ảnh hưởng đến sự thành công (hay thất bại) của những chuyện khác. Thí dụ như nếu cử hành cưới hỏi, khai trương tiệm quán, xuất hành đi xa, v.v. trong những ngày “xấu” (mùng năm hay mười bốn hay hăm ba âm lịch) thì cuộc hôn nhân sẽ lận đận, tiệm quán sẽ ế ẩm, cuộc du hành sẽ gặp trắc trở, v.v.

- Dạng thứ ba là những điềm tiên báo: điềm gỡ cũng như điềm tốt. Thí dụ nhiều người tin rằng có chim cú đến nhà là điềm sắp có người chết, gương vỡ sẽ xui xẻo 7 năm, mất trái giựt là sắp có chuyện đáng lo, gặp mèo đen đi ngang trước mặt sẽ gặp tai nạn, nằm mộng thấy quan tài là sắp có tiền, chó lạ đến nhà là điều thành lợi trong khi mèo đến nhà là điềm thua mất (“mèo đến nhà thì khó, chó đến nhà thì sang”, v.v.

- Và dạng thứ tư là sự tôn thờ sùng bái những cá thể siêu hình vì họ tin rằng những cá thể này có thể làm ảnh hưởng đến sức khỏe hay diễn tiến sự việc hay kết quả thành bại trong đời sống họ hoặc có thể cứu vớt họ vào một thế giới trường cửu nào đó sau khi chết.

Như vậy, có rất nhiều cách hiểu khác nhau, nhưng theo tác giả, *mê tín dị đoan là đặt niềm tin vào những điều được coi là nhảm nhí, không có thực; tin vào chuyện thần linh, ma quỷ, tướng số một cách mê muội, mù quáng, phản khoa học.*

1.1.2. Khái niệm hành nghề mê tín dị đoan

Hành nghề mê tín dị đoan xuất phát từ hai cụm từ. “Hành nghề” và “mê tín dị đoan”. “Hành nghề”, theo Từ điển Tiếng Việt, là làm nghề, sử dụng sự thành thạo trong một công việc cụ thể của mình để kiếm sống. Như vậy, hành

nghề mê tín dị đoan là lợi dụng sự mê tín dị đoan của người dân để kiếm tiền lấy kế sinh nhai.

Tuy nhiên, nêu như vậy chưa phản ánh đầy đủ được người có hành vi hành nghề mê tín dị đoan đã lợi dụng sự mê tín dị đoan của người dân để kiếm tiền lấy kế sinh nhai như thế nào. Trong thực tế, mê tín dị đoan, dù bất kỳ hình thức nào như đã nêu ở phần trên đều được cho là hình thức tín ngưỡng dân gian, mọi người làm thế thì mình cũng làm thế với cách hiểu giản đơn là “có thờ có thiêng, có kiêng có lành”.

Cho nên đã có những nhận xét rất đúng rằng, giữa tín ngưỡng dân gian và mê tín dị đoan rất gần gũi với nhau và có những điểm giống nhau và khác nhau. Điểm giống nhau cơ bản giữa tín ngưỡng dân gian với mê tín dị đoan là tin vào những điều mà mắt mình không trông rõ, tai mình không nghe thấy thân hình và giọng nói của đấng thiêng liêng và của đối tượng thờ cúng.

- Nếu sinh hoạt tín ngưỡng có mục đích là thể hiện nhu cầu của đời sống tinh thần, đời sống tâm linh thì người hoạt động mê tín dị đoan lấy mục đích kiếm tiền là chính. Người hoạt động trong lĩnh vực này chỉ làm việc với khách hàng khi có tiền;

- Nếu trong lĩnh vực sinh hoạt tín ngưỡng không có ai làm việc chuyên nghiệp hay bán chuyên nghiệp, thì những người hoạt động mê tín dị đoan hầu hết là hoạt động bán chuyên nghiệp hoặc chuyên nghiệp. Nhiều người sống và gây dựng cơ nghiệp bằng nghề này;

- Nếu sinh hoạt tín ngưỡng có cơ sở thờ tự riêng (đình, từ đường, miếu,...) thì những người hoạt động mê tín dị đoan thường phải lợi dụng một không gian nào đó của những cơ sở thờ tự của tín ngưỡng dân gian để hành nghề hoặc hành nghề tại tư gia;

- Nếu những người có sinh hoạt tín ngưỡng thường sinh hoạt định kỳ tại cơ sở thờ tự (ngày mùng Một, ngày Rằm âm lịch hàng tháng ra đình làm lễ Thánh; hàng năm đến ngày giỗ bố mẹ ông bà, phải làm giỗ,...) thì những người hoạt động mê tín dị đoan hoạt động không định kỳ, vì người đi xem bói chỉ gặp thầy bói khi trong nhà có việc bất thường xảy ra (mất của, chết đuối, ốm đau, hỏa hoạn,...), còn bình thường, có lẽ họ chẳng gặp thầy bói làm gì; và

- Nếu sinh hoạt tín ngưỡng được pháp luật bảo vệ, được xã hội thừa nhận thì hoạt động mê tín dị đoan bị xã hội lên án, không đồng tình và bị xử phạt theo pháp luật, tùy thuộc vào tính chất, mức độ hoạt động mê tín dị đoan.

Như vậy, mê tín dị đoan thường gắn liền với hành nghề mê tín dị đoan với mục đích kiếm tiền. Còn những người có niềm tin vào những điều mà mắt mình không trông rõ, tai mình không nghe thấy thân hình và giọng nói của đấng thiêng liêng và của đối tượng thờ cúng và hoạt động của họ tại các cơ sở thờ tự riêng (đình, từ đường, miếu,...) hoặc tại gia đình mình theo sinh hoạt định kỳ tại cơ sở thờ tự vào ngày mùng Một, ngày Rằm âm lịch hàng

tháng, hàng năm đến ngày giỗ bố mẹ ông bà, phải làm giỗ v.v... thì là tín ngưỡng dân gian. Còn những người kiếm tiền một cách chuyên nghiệp hoặc bán chuyên nghiệp bằng cách lợi dụng lòng tin có tính chất mê tín dị đoan của những người khác là hành nghề mê tín dị đoan.

Như vậy, có thể hiểu, *hành nghề mê tín dị đoan có thể được hiểu là hành vi dùng các biện pháp có tính chất huyền hoặc, mê muội và không có căn cứ khoa học xác thực, nhằm làm cho người khác tin vào những gì mình nói để mưu cầu một lợi ích bất chính nào đó*. Hay nói cách khác, hành nghề mê tín dị đoan là lợi dụng lòng tin có tính chất mê tín dị đoan của những người khác để kiếm tiền một cách chuyên nghiệp hoặc bán chuyên nghiệp.

1.1.3. Khái niệm tội hành nghề mê tín dị đoan

Xuất phát từ khái niệm tội phạm được quy định tại Điều 8 BLHS: *Tội phạm là hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, do người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý, xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc, xâm phạm chế độ chính trị, chế độ kinh tế, nền văn hoá, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tự do, tài sản, các quyền, lợi ích hợp pháp khác của công dân, xâm phạm những lĩnh vực khác của trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa, tội hành nghề mê tín dị đoan xâm phạm vào quan hệ xã hội được Luật hình sự bảo vệ, đó là trật tự công cộng*. Sở dĩ xác định tội hành nghề mê tín dị đoan xâm phạm vào trật tự công cộng vì người phạm tội đã có hành vi *bói toán, đồng bóng hoặc các hình thức mê tín, dị đoan khác gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm*.

Hành vi hành nghề bói toán, đồng bóng hoặc các hình thức mê tín, dị đoan khác đều đưa ra những điều không có thật, trái với quan điểm của Chủ nghĩa Mác – Lê Nin về thế giới quan, nhân sinh quan. Những hành vi này tồn tại trong xã hội sẽ làm cho một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhân dân từng bước phủ nhận thế giới quan duy vật biện chứng, làm cho hệ tư tưởng Mác - Lênin và các phát kiến khoa học tiên bộ có nguy cơ bị đẩy lùi. Người có hành vi hành nghề mê tín dị đoan tạo nên những niềm tin mù quáng vào một thế giới siêu nhiên, vào sự quyết định và chi phối của thần tiên, ma quỷ sẽ thay chỗ cho mọi niềm tin khác, trong đó có cả niềm tin vào sức mạnh bản thân con người. Chính niềm tin mù quáng sẽ làm cho con người mất đi sức mạnh cải tạo thế giới tự nhiên; làm cho xã hội mất đi động lực phát triển - đó là ý chí đấu tranh của con người. Việc đặt niềm tin vào bói toán, đồng bóng hoặc các hình thức mê tín, dị đoan khác sẽ làm cho xã hội ngừng phát triển; con người không được giải phóng và luôn sống trong hoang mang, sợ hãi trước

những ảo tưởng về thế lực siêu nhiên, hoang đường. Đây chính là rào cản đáng lo ngại gây cản trở quy luật phát triển của xã hội.

Tuy nhiên, người thực hiện hành vi hàng nghề mê tín dị đoan không có mong muốn gây hậu quả nghiêm trọng cho xã hội. Hậu quả nghiêm trọng cho xã hội xảy ra nằm ngoài ý muốn chủ quan của họ. Chính vì sự nguy hiểm của hành vi hàng nghề mê tín dị đoan gây hậu quả nghiêm trọng mà luật hình sự mới quy định về tội hành nghề mê tín dị đoan để đấu tranh, từng bước loại bỏ hiện tượng xã hội tiêu cực này khỏi đời sống xã hội.

Từ sự phân tích trên có thể hiểu, *tội hành nghề mê tín dị đoan là hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong luật hình sự, do người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện một cách vô ý, xâm phạm vào nền tảng tư tưởng xã hội chủ nghĩa gây mất trật tự an toàn xã hội, cần phải bị xử lý bằng các hình phạt hình sự.*

1.2. Quy định của Bộ luật hình sự 1999 về Tội hành nghề mê tín dị đoan

1.2.1. Các dấu hiệu pháp lý

Các dấu hiệu pháp lý của tội phạm này thể hiện như sau:

Thứ nhất, khách thể của tội hành nghề mê tín dị đoan

Tội hành nghề mê tín dị đoan được đặt tại Chương các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng. Do vậy, khách thể loại của tội phạm này xâm phạm vào những quy định của pháp luật về an toàn công cộng, trật tự công cộng, là an toàn trong các lĩnh vực của đời sống xã hội. Giữ gìn an toàn công cộng, trật tự công cộng thực chất là bảo đảm sự toàn toàn về tính mạng, sức khỏe của con người trong xã hội chúng ta.

Thứ hai, mặt khách quan của tội hành nghề mê tín dị đoan

Mặt khách quan của tội phạm thể hiện bằng hành vi nguy hiểm cho xã hội, hậu quả nguy hiểm cho xã hội và giữa hành vi và hậu quả có mối quan hệ nhân quả.

- Hành vi bói toán

- Hành vi đồng bóng

Trong tín ngưỡng dân gian Việt Nam, lên đồng là nghi thức không thể thiếu trong các thờ Mẫu Tam phủ, Tứ phủ, tín ngưỡng thờ Đức Thánh Trần, (Được gọi là Thanh Đồng)...

Trong lúc Thanh Đồng đang hoá thân thì bốn phụ đồng ngồi quỳ chân ở dưới cũng nghiêng ngả và múa may hưởng ứng Thanh Đồng theo nhịp câu hát. Những năm tiền lẻ sau khi được Thanh Đồng tung ra, ban phát cho những người xung quanh được coi là tiền lộc và được những người đứng xem xung quanh nhặt lấy cất giữ để lấy may. Nhạc hát thông thường là điệu châu văn hoặc là hát nói có nội dung ca ngợi sự linh thiêng của thần thánh và vẻ đẹp tiên giới. Nhạc khí chủ đạo là đàn nguyệt, bên cạnh nó là phách, canh, sênh, trống châu, chuông, trống...

Ngày nay, lên đồng vẫn còn là nhu cầu tâm linh, là hình thức sinh hoạt tín ngưỡng dân gian của một bộ phận người Việt. Các nghi lễ này thường được tổ chức nhiều lần trong một năm vào các dịp lễ tiết, thường là tại các lễ hội đền thánh, phủ mẫu...

Như vậy, trong các lễ hội truyền thống, đồng bóng thường được tổ chức để nhân dân vui vẻ. Tuy nhiên đồng bóng với tư cách là một dấu hiệu khách quan của tội hành nghề mê tín dị đoan thực chất là hành vi lừa bịp bằng cách lợi dụng thánh thần, ma quỷ nhập vào mình để phán bảo những điều nhằm nhí khiến cho người khác tin theo.

Điều kiện để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người có hành vi hành nghề mê tín dị đoan khi có một trong các hành vi khách quan nêu trên là phải:

- Gây hậu quả nghiêm trọng;
- Trong trường hợp chưa gây hậu quả nghiêm trọng thì trong quá khứ họ đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm; hoặc
- Trong quá khứ họ đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

Về hậu quả nghiêm trọng, kể từ khi Bộ luật hình sự quy định tội hành nghề mê tín dị đoan cho đến nay chưa có một văn bản quy phạm pháp luật nào hướng dẫn, giải thích tình tiết gây hậu quả nghiêm trọng trong tội phạm này.

Như vậy, trong trường hợp người phạm tội gây nên một trong những tình tiết được nêu tại Nghị Quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án Nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự như đã nêu ở trên được coi là gây hậu quả nghiêm trọng.

- Đối với tình tiết “đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.

Như vậy, mặc dù người thực hiện hành vi hành nghề mê tín dị đoan chưa gây hậu quả nghiêm trọng, hoặc chưa bị xử phạt hành chính, nhưng trong quá khứ đã bị xử lý hình sự về tội hành nghề mê tín dị đoan, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục có hành vi hành nghề mê tín dị đoan thì vẫn bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội hành nghề mê tín dị đoan theo Điều 247 BLHS. Việc xóa án tích được quy định tại Điều 64 BLHS.

Thứ ba, mặt chủ quan của tội hành nghề mê tín dị đoan

Mặt chủ quan của tội phạm nói chung thể hiện bằng các dấu hiệu lỗi, động cơ, mục đích phạm tội.

Xét về động cơ mục đích phạm tội của người thực hiện hành vi hành nghề mê tín dị đoan là kiếm tiền. Lợi dụng sự lạc hậu, mê muội của những người khác tin vào những điều nhằm nhí để họ đưa ra những lời phán liên quan đến bói toán, đồng bóng hoặc hình thức khác của mê tín dị đoan khác để lừa bịp kiếm tiền.

Tuy nhiên, người phạm tội không mong muốn gây hậu quả nghiêm trọng cho xã hội, mà trực tiếp là người bị lừa bịp nên hình thức lỗi của tội phạm này là vô ý, có thể vô ý vì quá tự tin hoặc vô ý vì cầu thả theo quy định tại BLHS:

Thứ tư, chủ thể của tội hành nghề mê tín dị đoan

Chủ thể của tội thể hiện bằng việc người thực hiện hành vi phạm tội có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo luật định.

1.2.2. Chế tài hình sự được áp dụng đối với người phạm tội hành nghề mê tín dị đoan

Cấu trúc của Điều 247 BLHS có 2 cấu thành tội phạm. Cấu thành cơ bản của tội hành nghề mê tín dị đoan có hình phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Cấu thành tăng nặng được quy định tại khoản 2 của Điều 247 BLHS: *“Phạm tội làm chết người hoặc gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng khác, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm.*

Ngoài ra khoản 3 của Điều 247 quy định hình phạt bổ sung. Ngoài hình phạt chính như đã quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng trong trường hợp họ không bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền.

1.2.3. Phân biệt tội hành nghề mê tín dị đoan với xử phạt vi phạm hành chính về hành nghề mê tín dị đoan

Những vấn đề liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính đối với hoạt động mê tín dị đoan được quy định tại nhiều văn bản quy phạm pháp luật mà trực tiếp là các nghị định của Chính phủ qua các thời kỳ khác nhau.

Như vậy, Tội phạm nói chung và tội hành nghề mê tín dị đoan nói riêng và vi phạm hành chính liên quan đến hành vi mê tín dị đoan đều là những hành vi vi phạm pháp luật của nhà nước vì chúng đều xâm phạm vào nếp sống văn minh, vào trật tự xã hội. Hành vi hành nghề mê tín dị đoan trong tội hành nghề mê tín dị đoan và hành vi trong các hoạt động mê tín dị đoan đều được thực hiện bởi người có năng lực hành vi và đạt độ tuổi nhất định, và cùng thực hiện dưới hình thức lỗi cố ý.

Tuy nhiên giữa tội hành nghề mê tín dị đoan và vi phạm hành chính liên quan đến hoạt động mê tín dị đoan có những điểm khác nhau cơ bản là hậu quả gây nên cho xã hội.

Như vậy, sự khác nhau cơ bản giữa vi phạm hành chính về hành vi mê tín dị đoan và tội hành nghề mê tín dị đoan là hậu quả nghiêm trọng. Đối với việc xử lý hành chính chỉ cần một người có hành vi đốt vàng mã không đúng nơi quy định tại nơi tổ chức lễ hội, di tích lịch sử - văn hóa; lợi dụng hoạt động lên đồng, xem bói, gọi hồn, xin xăm, xóc thẻ, yểm bùa, phù chú, truyền bá sấm trạng và các hình thức tương tự khác để trục lợi, mà không

cần định lượng là bao nhiêu tiền, tài sản, nhưng phải dưới 10 triệu đồng, thì để xử lý về hình sự đối với một người về tội hành nghề mê tín dị đoan thì hành vi của họ (bói toán, đồng bóng hoặc các hình thức mê tín, dị đoan khác) phải gây hậu quả nghiêm trọng.

Trong trường hợp chưa gây hậu quả nghiêm trọng thì để xử lý về hình sự đối với người có hành vi hành nghề mê tín dị đoan thì họ, hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xoá án tích. Như vậy, một người có hành vi hành nghề mê tín dị đoan chưa gây hậu quả nghiêm trọng, nhưng trong vòng 1 năm gần đây, người đó đã bị xử phạt vi phạm hành chính một lần rồi mà vẫn còn vi phạm, hoặc trước đây đã bị kết án về tội này, chưa được xoá án tích mà lần nay vẫn còn vi phạm, mặc dù hành vi hành nghề mê tín dị đoan lần này chưa gây hậu quả nghiêm trọng. Đây là nội dung cơ bản phân biệt sự khác nhau giữa xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi mê tín dị đoan và tội hành nghề mê tín dị đoan.

Chương 2

THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VÀ NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT NÂNG CAO ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỚI TỘI HÀNH NGHỀ MÊ TÍN DỊ ĐOAN

2.1. Thực tiễn áp dụng pháp luật hình sự đối với tội hành nghề mê tín dị đoan

2.1.1. Kết quả đạt được và những tồn tại trong áp dụng pháp luật hình sự đối với tội hành nghề mê tín dị đoan trong phạm vi toàn quốc và tỉnh Đắk Lắk

Nằm ở trung tâm của Tây Nguyên, với khí hậu mát mẻ quanh năm, đất đai khá đa dạng, phong phú, có khả năng phát triển thành những vùng chuyên canh cây công nghiệp lớn. Kinh tế chủ đạo của Đắk Lắk chủ yếu dựa vào sản xuất và xuất khẩu nông sản, lâm sản. Tỉnh có tiềm năng về du lịch sinh thái, cũng là nơi trồng bông, ca cao, cao su, điều lớn của Việt Nam.

Năm 2010 tổng GDP ước đạt 12.810 tỷ đồng, tăng gấp 1,7 lần so năm 2005. Thu nhập bình quân đầu người đạt 14,2 triệu đồng/người/năm. Cơ cấu kinh tế, chuyển dịch theo hướng giảm tỷ trọng nông, lâm nghiệp, tăng dần tỷ trọng công nghiệp – xây dựng và dịch vụ. Phấn đấu năm 2014, Tăng trưởng kinh tế của tỉnh đạt từ 11% trở lên, thu nhập bình quân đầu người đạt hơn 28 triệu đồng, huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt 15.000 tỷ đồng, tổng mức lưu chuyển hàng hóa trên địa bàn khoảng 43.000 tỷ đồng và thu cân đối ngân sách Nhà nước đạt 4.200 tỷ đồng.

Dân số toàn tỉnh Đắk Lắk hiện nay có khoảng gần 1,8 triệu người, mật độ dân số đạt 135 người/km², tuy nhiên sự phân bố khu vực dân cư không đồng đều, chủ yếu tập trung dọc các trục đường chính. Trong đó dân số sống tại thành thị đạt gần 500.000 người, dân số sống tại nông thôn đạt 1.300.000 người. Toàn tỉnh Đắk Lắk có 47 dân tộc cùng người nước ngoài sinh sống. Trong đó dân tộc kinh chiếm đông nhất với 1.161.533 người, còn lại là người đồng bào dân tộc thiểu số, cùng sinh sống trên địa bàn. Với đặc điểm đa dân tộc như vậy, nên Đắk Lắk có rất nhiều nét đặc sắc trong văn hoá bản địa.

Thành phố Buôn Ma Thuột là trung tâm văn hoá của toàn tỉnh, cũng là nơi sinh sống, quản trị của nhiều dân tộc anh em như: Kinh, Êđê, Giarai, M'ông, Thái, Tày, Nùng, Dao... Mỗi dân tộc có nếp sống văn hóa riêng rất đặc sắc, góp phần làm phong phú, đậm đà bản sắc văn hóa vùng Tây Nguyên... .

Về tình hình tội phạm xảy ra tại địa bàn tỉnh Đắk Lắk cũng có diễn biến phức tạp. Theo Báo cáo hàng năm của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk từ năm 2011 đến 2014, Các cấp Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã thụ lý 8.268 vụ với 15.673 bị cáo và đã giải quyết 8.134 vụ với 15.318 bị cáo. Tính trung bình mỗi năm, các cấp tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã thụ lý 1.033 vụ với 3.918 bị cáo và đã giải quyết được 2.033 vụ với 3.829 bị cáo. Có thể tham khảo số liệu này theo bảng thống kê dưới đây:

Bảng 2.1: Số liệu vụ án hình sự và số bị cáo các cấp tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã thụ lý, và đã giải quyết từ năm 2011 đến năm 2014

<i>Năm</i>	<i>Thụ lý</i>		<i>Giải quyết</i>	
	<i>Số vụ</i>	<i>Số bị cáo</i>	<i>Số vụ</i>	<i>Số bị cáo</i>
2011	1.883	3.368	1.841	3.245
2012	2.160	4.098	2.125	4.017
2013	2.101	4.053	2.068	3.959
2014	2.124	4.154	2.100	4.097
Tổng số	8.268	15.673	8.134	15.318
Tính trung bình	(1.033)	3.918	2.033	3.829

(Nguồn: các báo cáo tổng kết năm của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk các năm từ 2011 đến 2014).

Tuy nhiên, khi nghiên cứu về các tội phạm xảy ra và bị đưa ra xét xử tại các cấp tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk cho thấy trong 4 năm từ năm 2011 đến năm 2014 lại không có vụ án nào về tội hành nghề mê tín dị đoan được đưa ra xét xử. Điều này cho thấy, các ngành, các cấp của Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân đã làm rất tốt về công tác tuyên truyền, xây dựng nếp sống văn hóa văn minh trong các cộng đồng dân cư, mặc dù, Đắk Lắk có 47 dân tộc khác nhau đang sinh sống trên mảnh đất này.

Nghiên cứu tình hình tội phạm xảy ra trong toàn quốc từ năm 2010 đến

2014 đã chỉ ra, số lượng các vụ án hình sự về tội hành nghề mê tín dị đoan được đưa ra xét xử cũng rất ít, chiếm tỷ lệ rất nhỏ trong tổng số các vụ án hình sự được đưa ra xét xử. Cụ thể, từ năm 2010 đến 2014, cơ quan Tòa án đã thụ lý 19 vụ với 31 bị cáo và đã giải quyết 13 vụ với 18 bị cáo. Có thể tham khảo số liệu này theo bảng thống kê dưới đây:

Bảng 2.2: Số liệu vụ án hình sự và số bị cáo các cấp tòa án nhân dân trong toàn quốc đã thụ lý, và đã giải quyết từ năm 2010 đến năm 2014

<i>Năm</i>	<i>Thụ lý</i>		<i>Giải quyết</i>	
	<i>Số vụ</i>	<i>Bị cáo</i>	<i>Số vụ</i>	<i>Bị cáo</i>
2010	3	7	1	1
2011	6	10	3	5
2012	2	2	2	2
2013	4	6	3	4
2014	4	6	4	6
Tổng số	19	31	13	18
Tính trung bình	3,8	6,2	2,6	3,6

(Nguồn: Tòa án nhân dân tối cao)

Nhìn vào bảng thống kê có thể thấy, số lượng các vụ án hình sự và số lượng bị cáo được đưa ra xét xử về tội hành nghề mê tín dị đoan hàng năm tại các cấp tòa án rất ít. Vấn đề là, tại sao lại ít như vậy trong khi những hiện tượng mê tín dị đoan xảy ra ở nước ta rất nhiều. Có thể thấy những hành vi như xem tướng số, gọi hồn, yểm bùa, bắt tà, trừ ma; các hình thức lễ bái, cúng tế, cầu xin: cúng cô hồn, vong linh; cúng sao giải hạn; cầu tài lộc; cầu tự; cầu tình duyên, gia đạo; xi xăm, số đề; những hành vi hiến tế, dầy vò thể xác, quan hệ nam nữ bất thường, nhảy múa điên cuồng; các hình thức chữa bệnh bằng ma thuật: trừ tà ma, đồng bóng, thư yểm bùa...; các hình thức kỳ tuổi như: dần - thân - ty - hợi, hay tý - ngọ - mẹo - dậu là tứ hành xung; kỳ tháng năm, ngày giờ; kỳ màu sắc như mạng thủy thì hợp với màu xanh nhưng kỳ với màu đỏ vì thủy là nước còn màu đỏ tượng trưng cho hỏa nên nước - lửa kỳ nhau...; các tìm mộ, hài cốt; dùng sóng điện tử để liên hệ với người đã khuất; những hiện tượng như tìm hài cốt bằng “ngoại cảm”; cúng khai trương đầu năm, cúng khai trương gian hàng hay cửa tiệm, cúng thổ địa (mỗi lần khai trương hay cúng cô hồn hay cúng gì đó, người Việt lại bày ra đốt tiền giả hay vật giả); xin ấn đền Trần vào dịp hội để xin được tờ ấn với mong ước thăng tiến trong nghề nghiệp; v.v... xảy ra vô vàn trong thực tế các dân tộc, các vùng miền, thành thị, nông thôn, miền núi ở nước ta hiện nay.

Qua nghiên cứu cho thấy, hành vi hành nghề mê tín dị đoan và áp dụng pháp luật hình sự tội hành nghề mê tín dị đoan cho thấy, có thể phân loại việc xử lý hình sự đối với hành vi này như sau:

Thứ nhất, hành vi hành nghề mê tín dị đoan bị xử lý về hình sự theo tội

hành nghề mê tín dị đoan thường gây hậu quả nghiêm trọng dưới hình thức gây chết người. Nguyên nhân của việc gây chết người là do nạn nhân hoặc những người thân của nạn nhân quá tin vào “thầy”. Có trường hợp trói người bệnh, dùng lửa để đuổi tà, cho bệnh nhân uống “linh dược” chế từ nước tro... . Thậm chí, có những kẻ còn cắt đầu nạn nhân để “luyện linh đan” nhằm “trường sinh bất tử”.

Thứ hai, hành vi lợi dụng hành nghề mê tín dị đoan để chiếm đoạt tài sản bị xử lý về hình sự theo tội có tính chiếm đoạt tài sản, nhất là tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội trộm cắp tài sản. Người phạm tội trong trường hợp này sử dụng sự mê tín dị đoan của người bị hại và dùng các thủ đoạn có tính chất mê tín dị đoan để chiếm đoạt tài sản. Do vậy, người phạm tội không bị truy tố, xét xử về tội hành nghề mê tín dị đoan và về tội phạm có tính chiếm đoạt.

Thứ ba, hành vi lợi dụng hành nghề mê tín dị đoan để thực hiện các tội phạm khác xâm phạm sức khỏe, nhân phẩm danh dự của người khác. Người phạm tội trong trường hợp này sử dụng sự mê tín dị đoan của người bị hại và dùng các thủ đoạn có tính chất mê tín dị đoan để thực hiện tội phạm. Do vậy, người phạm tội không bị truy tố, xét xử về tội hành nghề mê tín dị đoan và về tội phạm khác tùy thuộc vào từng hành vi cụ thể.

2.1.2. Những nguyên nhân gây nên những tồn tại trong áp dụng pháp luật hình sự đối với tội hành nghề mê tín dị đoan

Có nhiều nguyên nhân gây nên những tồn tại trong áp dụng pháp luật hình sự đối với tội hành nghề mê tín dị đoan trong phạm vi toàn quốc

Nguyên nhân trước tiên, hệ thống pháp luật nói chung và pháp luật hình sự nói riêng chưa đủ mạnh trong việc xử lý đối với những người có hành vi hành nghề mê tín dị đoan. Trong hệ thống pháp luật nói chung mới chỉ điều chỉnh hành vi xử phạt vi phạm hành chính đối với người có hành vi đốt vàng mã không đúng nơi quy định tại nơi tổ chức lễ hội, di tích lịch sử - văn hóa; các hành vi: lợi dụng hoạt động lên đồng, xem bói, gọi hồn, xin xăm, xóc thẻ, yểm bùa, phù chú, truyền bá sấm trạng và các hình thức tương tự khác để trục lợi. Tuy nhiên, việc các cơ quan chức năng trong lĩnh vực văn hóa lại không thực hiện nghiêm túc quy định này nên đã dẫn đến hoạt động mê tín dị đoan có chiều hướng ngày càng phát triển tại hầu hết các địa phương trong toàn quốc. Số lượng các vụ bị xử phạt vi phạm hành chính hầu như không có nên không có tác dụng răn đe, phòng ngừa, ngăn chặn đối với hành vi này.

Nguyên nhân thứ hai phải kể đến là sự hiểu biết và trình độ năng lực của cán bộ điều tra, kiểm sát, tòa án còn hạn chế sự hiểu biết về mê tín dị đoan và tội hành nghề mê tín dị đoan. Mặt khác, do hoạt động mê tín dị đoan diễn ra phổ biến ở đâu cũng có, lúc nào cũng xảy ra, nhất là vào các dịp lễ tết, hội hè nên các cơ quan tư pháp thường coi nhẹ trong việc xử lý hành vi này.

Nguyên nhân thứ ba là công tác quản lý nhà nước đối với tệ nạn mê tín dị đoan và hành nghề mê tín dị đoan còn yếu kém, các cơ quan chức năng chưa làm hết trách nhiệm của mình trong việc quản lý xuất bản, văn hóa, thanh tra, kiểm tra các loại văn hóa phẩm có liên quan đến mê tín dị đoan và hành nghề mê tín dị đoan nên đã để cho các loại văn hóa phẩm này tồn tại tràn lan trên thị trường. Người dân có thể dễ dàng mua các loại sách văn hóa này.

Nguyên nhân thứ tư là nhận thức của người dân về hành vi mê tín dị đoan và hành nghề mê tín dị đoan vô cùng hạn chế. Điều này xuất phát từ nhận thức con người nói chung.

Do vậy, có thể nói nhận thức của người dân về hành vi mê tín dị đoan và hành nghề mê tín dị đoan vô cùng hạn chế nên cũng tạo điều kiện cho các hành vi này có chiều hướng phát triển những năm gần đây.

2.2. Quan điểm của Đảng, Nhà nước và các kiến nghị, đề xuất nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật hình sự đối với tội hành nghề mê tín dị đoan

2.2.1. Quan điểm của Đảng, Nhà nước đấu tranh với các hành vi có liên quan đến mê tín dị đoan

Công cuộc cải cách tư pháp trong những năm gần đây được Đảng, Nhà nước ta hết sức quan tâm và được đặt trong mối quan hệ với việc đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy Nhà nước, hướng tới xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

Về hoàn thiện chính sách, pháp luật hình sự, Đảng ta đặt ra nhiệm vụ sớm hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến lĩnh vực tư pháp phù hợp mục tiêu của chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Coi trọng việc hoàn thiện chính sách hình sự và thủ tục tố tụng tư pháp, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong việc xử lý người phạm tội. Khắc phục tình trạng hình sự hoá quan hệ kinh tế, quan hệ dân sự và bỏ lọt tội phạm. Quy định là tội phạm đối với những hành vi nguy hiểm cho xã hội mới xuất hiện trong quá trình phát triển kinh tế – xã hội, khoa học, công nghệ và hội nhập quốc tế.

Như vậy, đối với những tội danh có liên quan đến mê tín dị đoan cũng thực hiện theo quan điểm này, cần thiết phải hình sự hóa những hành vi liên quan đến mê tín dị đoan, không chỉ có hành nghề mê tín dị đoan mà bất kỳ hành vi nào có liên quan đến tệ nạn mê tín dị đoan gây hậu quả nghiêm trọng cho xã hội.

Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp đối với đội ngũ cán bộ tư pháp nhằm góp phần hoàn thiện nền tư pháp của chúng ta.

Những quan điểm như trên có ý nghĩa định hướng cho việc đề xuất, kiến nghị nâng cao việc áp dụng pháp luật hình sự đối với hành vi mê tín dị đoan nói chung và tội hành nghề mê tín dị đoan nói riêng.

2.2.2. Đề xuất, kiến nghị hoàn thiện pháp luật hình sự về những hành vi phạm tội liên quan đến tội hành nghề mê tín dị đoan và các tội phạm khác có liên quan đến mê tín dị đoan

Đề đấu tranh có hiệu quả đối với tội hành nghề mê tín dị đoan, trước tiên cần hoàn thiện hệ thống pháp luật hình sự theo hướng:

Thứ nhất, như phần trên đã trình bày, Điều 247 BLHS quy định quá vắn tắt nên khó áp dụng trong thực tiễn mà cần thiết bổ sung, sửa đổi Điều luật này của Bộ luật hình sự theo các hướng sau đây:

- Mô tả rõ ràng đầy đủ bao nhiêu những hành vi hành nghề mê tín dị đoan càng tốt bấy nhiêu chứ không thể ngắn gọn như điều luật hiện hành vi hành vi hành nghề mê tín dị đoan rất đa dạng, phong phú .v.v...;

- Không nên quy định phải gây hậu quả nghiêm trọng là tình tiết định tội mới truy cứu trách nhiệm hình sự mà chỉ cần đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm. Trong trường hợp gây hậu quả nghiêm trọng thì nên quy định ở khoản 2 của điều luật là tình tiết định khung tăng nặng;

- Khoản 2 của điều luật quy định tình tiết định khung tăng nặng là gây hậu quả nghiêm trọng hoặc làm chết người;

- Cần bổ sung khoản 3 của Điều luật khi phạm tội gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng. hậu quả đặc biệt nghiêm trọng có thể có cả hai tình tiết phạm tội gây hậu quả nghiêm trọng hoặc làm chết người.

- Tăng hình phạt tiền là hình phạt chính tại khung cơ bản của điều luật từ 10.000.000 đồng lên 100.000.000 đồng chứ không phải từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng như quy định của luật hiện hành;

- Tăng hình phạt bổ sung từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng chứ không thể từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng

Do vậy, theo chúng tôi Điều 247 sửa đổi nên được cấu trúc như sau:

Điều 247. Tội hành nghề mê tín dị đoan

1. Người nào đốt vàng mã không đúng nơi quy định tại nơi tổ chức lễ hội, di tích lịch sử - văn hóa, hoạt động lên đồng, xem bói, gọi hồn, xin xăm, xóc thẻ, yểm bùa, phù chú, truyền bá sấm trạng và các hình thức mê tín dị đoan khác thì bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội gây hậu quả nghiêm trọng hoặc làm chết người thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm;

3. Phạm tội gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng khác thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng.

Thứ hai, cần bổ sung một tội danh mới liên quan đến hành vi truyền bá mê tín dị đoan trong xã hội. Qua nghiên cứu đã chỉ ra rằng, mê tín dị đoan phát

triển như hiện nay vì đã có những hành vi tuyên bá, tuyên truyền để mọi người theo, tin vào những điều không có thật. Do vậy, để đấu tranh với tệ nạn mê tín dị đoan cần thiết bổ sung một tội danh có tên là Tội truyền bá mê tín dị đoan có nội dung tương tự như tội truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy. Cụ thể:

Điều 247a. Tội truyền bá mê tín dị đoan

1. Người nào làm ra, sao chép, lưu hành, vận chuyển, mua bán, tàng trữ nhằm phổ biến sách, báo, tranh, ảnh, phim, nhạc hoặc những vật phẩm khác có tính chất mê tín dị đoan, cũng như có hành vi khác truyền bá mê tín dị đoan thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

- a) Vật phạm pháp có số lượng lớn;*
- b) Phổ biến cho nhiều người;*
- c) Đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

- a) Có tổ chức;*
- b) Vật phạm pháp có số lượng rất lớn;*
- c) Đối với người chưa thành niên;*
- d) Gây hậu quả nghiêm trọng;*
- đ) Tái phạm nguy hiểm.*

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

- a) Vật phạm pháp có số lượng đặc biệt lớn;*
- b) Gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng.*

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng.

Thứ ba, do mê tín dị đoan ngày càng đang phổ biến trong xã hội và nhiều hành vi phạm tội có ảnh hưởng đến mê tín dị đoan đang gây hậu quả rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng. Chúng tôi cho rằng nên cần bổ sung vào các tội danh khác trong Bộ luật hình sự tình tiết do mê tín dị đoan hoặc vì mê tín dị đoan trong các tội có tên dưới đây để góp phần đấu tranh với tệ nạn mê tín dị đoan trong xã hội:

Điều 93. Tội giết người

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình:

- r. Vì mê tín dị đoan*

Điều 94. Tội giết con mới đẻ

Người mẹ nào do ảnh hưởng nặng nề của tư tưởng lạc hậu, do mê tín dị

đoan hoặc trong hoàn cảnh khách quan đặc biệt mà giết con mới đẻ hoặc vứt bỏ đứa trẻ đó dẫn đến hậu quả đứa trẻ chết, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến hai năm.

Điều 104. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

l. vì mê tín dị đoan

Điều 111. Tội hiếp dâm

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của nạn nhân hoặc thủ đoạn khác giao cấu với nạn nhân trái với ý muốn của họ, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

k. Do mê tín dị đoan

Điều 112. Tội hiếp dâm trẻ em

1. Người nào hiếp dâm trẻ em từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm

e. Do mê tín dị đoan

Điều 113. Tội cưỡng dâm

1. Người nào dùng mọi thủ đoạn khiến người lệ thuộc mình hoặc người đang ở trong tình trạng quần bách phải miễn cưỡng giao cấu, thì bị phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

h. Do mê tín dị đoan

Điều 114. Tội cưỡng dâm trẻ em

1. Người nào cưỡng dâm trẻ em từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

đ. Do mê tín dị đoan

Điều 115. Tội giao cấu với trẻ em

1. Người nào đã thành niên mà giao cấu với trẻ em từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

e. Do mê tín dị đoan

Điều 146. Tội cưỡng ép kết hôn hoặc cản trở hôn nhân tự nguyện, tiến bộ

Người nào cưỡng ép người khác kết hôn trái với sự tự nguyện của họ, cản trở người khác kết hôn hoặc duy trì quan hệ hôn nhân tự nguyện, tiến bộ bằng cách hành hạ, ngược đãi, uy hiếp tinh thần, *mê tín dị đoan*, yêu sách của cải hoặc bằng thủ đoạn khác đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm.

Điều 139. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ *hai triệu đồng* đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới *hai triệu đồng* nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

h. lợi dụng mê tín dị đoan

Sau khi những nội dung nêu trên được bổ sung trong Bộ luật hình sự, Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cần ban hành Nghị quyết riêng hướng dẫn áp dụng Điều 247, Điều 247a để áp dụng pháp luật hình sự thống nhất trong toàn quốc.

2.2.3. Đề xuất, kiến nghị về tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa đấu tranh với mê tín dị đoan và hành nghề mê tín dị đoan

Mê tín dị đoan đang là một trong những tệ nạn xã hội, nó khiến con người trở nên yếu hèn, mất tự tin và không sáng suốt. Tuy nhiên, mê tín dị đoan đã gắn liền với con người qua nhiều thời kỳ lịch sử và nhiều nền văn hóa khác nhau. Mỗi cá nhân sống trong gia đình mê tín thì ít hay nhiều gì cũng ảnh hưởng tới thế hệ tiếp theo nên mê tín mới có bề dày đi theo lịch sử con người...

Mặt khác, Trên thị trường, hầu như chợ nào cũng có người bán lịch vạn niên sách coi vận mệnh đời người qua 12 con giáp. Nhiều ấn phẩm mê tín dị đoan được phát tán tràn lan trên mạng. Người ta có thể đọc ngay trên mạng, hay in ra, photo lưu hành ngoài tầm kiểm soát của các cơ quan chức năng. Hằng ngày, mê tín đang chi phối, sai khiến một số người trong các cuộc cờ bạc, sản xuất kinh doanh, hôn nhân, chữa bệnh, mang lại không ít những thiệt hại, mất mát khổ đau, trong đó không thể không nói đến vai trò của những kẻ

hành nghề mê tín dị đoan, dùng những thủ đoạn lừa bịp, lợi dụng sự lạc hậu của người khác nhằm mục đích vụ lợi hoặc các mục đích khác, nhiều trường hợp còn đe dọa cả tính mạng, sức khỏe, tài sản của người dân.

Sự lỏng lẻo trong quản lý xã hội cũng là một trong những nguyên nhân khiến mê tín dị đoan tồn tại dai dẳng. Vì thế đề cao pháp luật của Nhà nước, tăng cường quản lý xã hội trở thành biện pháp quan trọng nhằm ngăn chặn kịp thời sự phát triển của mê tín dị đoan, loại trừ những cơ sở và môi trường giúp cho mê tín dị đoan tồn tại.

Vì vậy, yêu cầu của việc tổ chức và sắp xếp lại bộ máy các cơ quan quản lý nhà nước, có cơ chế, chính sách thu hút những cán bộ có tài, có tâm, có tầm là rất quan trọng. Kiện toàn đội ngũ cán bộ thanh tra, kiểm tra giám sát của ngành từ thành phố đến cơ sở, đảm bảo đủ về số lượng cho hoạt động đạt hiệu quả.

2.2.4. Đề xuất, kiến nghị về tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong nhân dân đấu tranh với hành vi mê tín dị đoan, hành nghề mê tín dị đoan

Mê tín dị đoan có liên quan đến nhận thức thấp kém của con người. Vì vậy việc nâng cao nhận thức về nhiều mặt cho nhân dân là một trong những biện pháp quan trọng góp phần bài trừ tệ nạn xã hội này.

Nội dung đầu tiên của việc nâng cao kiến thức là bằng mọi biện pháp và hình thức thích hợp tuyên truyền sâu rộng thế giới quan khoa học của chủ nghĩa Mac-Lênin, tinh thần và nội dung các chính sách của Đảng và nhà nước nhất là chính sách tự do tín ngưỡng để trang bị cho mọi người cơ sở lý luận và những hiểu biết cần thiết để có thể phân biệt được đúng sai, lợi hại, tránh mọi nhầm lẫn ngộ nhận, không mơ hồ trước những sự xuyên tạc của bọn “buôn thần bán thánh” và mọi luận điệu xuyên tạc của kẻ thù.

Trong sinh hoạt của các đoàn thể và tổ chức quần chúng từ cấp uỷ, chính quyền các cấp đến đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Công đoàn....

Trong việc truyền bá thế giới quan khoa học, đường lối chính sách của Đảng và nhà nước, phổ biến những kiến thức khoa học thường thức thì vai trò của các hoạt động tuyên truyền cũng như hệ thống loa truyền thanh, báo chí, vô tuyến truyền hình, các hình thức tuyên truyền cổ động như tranh châm biếm, kịch ngắn, thơ ca,...

Tóm lại, giải pháp cơ bản, lâu dài để xoá bỏ mê tín dị đoan phải xây dựng niềm tin khoa học. Người dân phải được trang bị một cách cơ bản những tri thức khoa học nói chung, nhất là tri thức sinh học, y học... để người ta có thể hiểu được một cách khoa học nguồn gốc, bản chất của sự sống, qui luật sinh tồn của loài người, nguyên nhân của bệnh tật, của những tai biến trong đời sống con người. Ngày nay khoa học ngày càng phát triển mạnh mẽ, trình độ dân trí được nâng cao rất nhiều, đã có nhiều phát minh khoa học hé mở những vấn đề đã từng được coi là huyền bí, khó hiểu. Tuy nhiên, nhiều

vấn đề như niềm tin vào sự tồn tại của chúa trời, thượng đế; nỗi sợ hãi của con người trước đáng siêu nhiên vẫn thôi thúc họ khát vọng tìm kiếm vương quốc của thần thánh, sự tề đại tôn giáo... .

2.2.5. Đề xuất, kiến nghị về nâng cao đời sống vật chất và tinh thần trong nhân dân

Mê tín dị đoan cũng là một hiện tượng thuộc về hình thái ý thức xã hội, do vậy muốn thay đổi nó, trước hết phải thay đổi bản thân tồn tại xã hội; muốn xóa bỏ ảo tưởng nảy sinh trong tư tưởng con người phải xóa bỏ nguồn gốc vật chất kinh tế - xã hội gây nên những ảo tưởng ấy. Một khi kinh tế sa sút, không có công ăn việc làm, cuộc sống thấp kém không có lối thoát, xã hội bất ổn thì con người khó có niềm tin vào hiện thực.

Vì vậy, Đảng và Nhà nước cần cải tiến chế độ chính sách tiền lương, đảm bảo đời sống nhân dân ổn định, có điều kiện để chăm lo sức khỏe, nuôi dạy con cái... Mặt khác, phải từng bước nâng cao đời sống văn hoá tinh thần. Sự đơn điệu trong các hoạt động văn hoá tinh thần, nghèo nàn xơ cứng trong các hình thức thông tin sẽ đẩy người ta đến với những nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo, tham gia các hoạt động tâm linh một cách tự phát. Vì thế phải phát triển đời sống tinh thần phong phú, đa dạng, có định hướng, có chọn lọc, lành mạnh mới góp phần đẩy lùi mê tín dị đoan.

Sự phát triển nền kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay có nhiều mặt tích cực song còn chưa hoàn thiện, vì vậy nó đã kéo theo nhiều ảnh hưởng tiêu cực đối với đời sống nhân dân. Sự phân cực giàu nghèo, sự phân tầng xã hội trong nhân dân đang ngày càng rõ rệt, dẫn đến việc đánh mất niềm tin trong nhân dân, làm giảm lòng tin của nhân dân với Đảng.

Để đấu tranh bài trừ mê tín dị đoan, giải pháp cơ bản là đẩy mạnh xây dựng đời sống văn hoá mới theo phương châm của Đảng. Trong Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII), Đảng ta một lần nữa khẳng định vai trò to lớn của văn hóa: *“Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội”*. Nghị quyết đó cũng xác định: *“Nền văn hóa Việt Nam là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”*. Những quan điểm nền tảng đó không những giúp chúng ta nhận thức sâu sắc về vai trò của văn hóa và con đường phát triển của văn hóa Việt Nam, mà còn có ý nghĩa phương pháp luận to lớn trong khi giải quyết các vấn đề văn hóa cũng như các vấn đề xã hội cụ thể.

Để xây dựng một đời sống văn hóa, từng bước đẩy lùi mê tín dị đoan cần làm tốt việc phát triển công tác giáo dục - đào tạo nhằm phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài cho xã hội.

Phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, để mọi người dân đều khỏe mạnh là điều kiện hết sức quan trọng để đấu tranh đẩy lùi mê tín dị đoan.

Đẩy mạnh phong trào xây dựng đời sống văn hoá trong mỗi gia đình và các khu dân cư.

Đối với công tác thông tin tuyên truyền, muốn bài trừ mê tín dị đoan cần thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, bằng mọi phương tiện, mọi hình thức phù hợp với trình độ các tầng lớp dân cư.

Đấu tranh chống mê tín dị đoan phải tạo điều kiện cho nhân dân tiếp thu tri thức, văn hóa, khoa học, công nghệ hiện đại.

KẾT LUẬN

Trong những năm qua, thực hiện nếp sống văn hoá, các hoạt động lễ hội, các phong tục tập quán được khôi phục, các di tích lịch sử, tôn giáo được tôn tạo... làm cho đời sống tinh thần xã hội ngày càng sống động hơn. Tuy nhiên, nhiều yếu tố truyền thống lạc hậu, những hiện tượng mê tín dị đoan cũng nhân đó cũng phát triển, gây nhiều tác hại ảnh hưởng đến sự phát triển của xã hội. Nhưng để đấu tranh bài trừ mê tín dị đoan hiện nay là điều không dễ, bởi những điều kiện tự nhiên và xã hội, tâm lý và khả năng nhận thức của nhân dân ta nhìn chung còn có hạn. Cho đến nay tín ngưỡng tôn giáo cùng với các nghi lễ của nó là một nhu cầu của công chúng, và nó hấp dẫn mê say một bộ phận dân chúng không ít. Thái độ đúng đắn là nhận định hết các mặt giá trị tích cực và hạn chế của tín ngưỡng để gạt đục khơi trong, lấy những cái có ích và loại bỏ những mơ hồ không tương ứng về thế giới siêu thực, kéo con người về với cuộc sống thực tại. Những tập tục nghi lễ và những mê tín dị đoan liên quan đến tín ngưỡng. Những tôn giáo tín ngưỡng truyền thống là những viên gạch nền mà thiếu nó ta không thể xây nên ngôi nhà văn hóa tương lai, và mỗi viên gạch trong đồng cỏ kính lâu đời ấy cần phải được chúng ta xem xét cẩn thận, lựa chọn cái có ích và vất đi những cái có hại, từ đó mê tín dị đoan không còn tồn tại trong cộng đồng văn hóa dân tộc Việt Nam.

Tuy nhiên, bằng những biện pháp khác nhau, trước mắt và lâu dài, kết hợp giáo dục, thuyết phục, quản lý bằng chính sách và pháp luật gắn chặt với công tác giáo dục tư tưởng và vận động, tuyên truyền kết hợp với quản lý nhà nước về văn hóa, y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân, tăng cường quản lý nhà nước trên lĩnh vực dịch vụ văn hóa nhằm xây dựng và giữ gìn một nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.